

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Châu Thành, ngày 03 tháng 9 năm 2024

Số: 101/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dân sự thụ lý số 490/2024/TLST-VHN ngày 26/8/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Phan Tuấn K, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Khu phố B, thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Nguyễn Thị Trúc L, Sinh năm 1989.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Năm 2011 anh K và chị L tổ chức đám cưới có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là thị trấn B, huyện C, tỉnh Tiền Giang). Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đầu năm 2012 phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Đến cuối năm 2012 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng không thể hàn gắn. Từ năm 2013 chị L về nhà mẹ ruột sinh sống cho đến nay và anh chị không còn chung sống với nhau từ năm 2013 cho đến nay. Anh chị đã nhiều lần hòa giải mong hàn gắn lại tình cảm vợ chồng nhưng đều không có kết quả nên anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên là Phan Bảo K1, sinh ngày 05/9/2012. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cháu K1 cho Nguyễn Thị Trúc L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phan Tuấn K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 09/2024. Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Tuấn K và chị Nguyễn Thị Trúc L.

- Về con chung: Giao con chung tên là Phan Bảo K1, sinh ngày 05/9/2012 cho chị Nguyễn Thị Trúc L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phan Tuấn K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu K1 đủ 18 tuổi, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 09/2024. Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh K và chị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, anh chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011689 và 11690 ngày 26/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành xem như anh K và chị L đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã.
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Ngọc Hồ